

Bản án số: 197/2018/HSST.
Ngày 24/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Nguyễn Thế Long.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lua, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 197/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2018/QĐXXST-HS ngày 12/12/2018 đối với ***các bị cáo:***

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Thanh Ng; vợ Ngô Thị Th; có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn Nh - Sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch bà Ngô Thị Đ; vợ Ngô Thị Th; có 02 con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn D - Sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D bà Ngô Thị T; vợ Nguyễn Thị X; có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn M - Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M bà Nguyễn Thị Th; vợ Nguyễn Thị O; có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Ngọc H - Sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân M và bà Nguyễn Thị Ng; vợ là Trần Thị Bích Ch; có 02 con: Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn B - Sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D bà Ngô Thị T; vợ Nguyễn Thị H; có 02 con: Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Quang T - Sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Ngô Thị Th; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** 1. Anh Lê Văn L, sinh năm 1970. Vắng mặt.

2. Chị Cao Thị H (vợ anh L), sinh năm 1974. Có mặt.

Cùng trú tại: Thôn Ph, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M đã dùng cuốc, búa tạ, xà beng đập phá, tháo dỡ tường, lán xây dựng trái phép của gia đình anh Lê Văn L và vợ là Cao Thị H ở thôn Ph, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh gây hư hỏng lán của gia đình anh L.

Ngày 05/3/2018, anh Lê Văn L và vợ là chị Cao Thị H đã gửi đơn tố giác đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Y yêu cầu làm rõ và xử lý những người đã đập phá tài sản của gia đình anh.

Ngày 12/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y thành lập Hội đồng tiền hành khám nghiệm hiện trường để xác định tài sản bị huỷ hoại. Sau khi khám nghiệm xác định tài sản của gia đình anh L bị đập phá và tháo dỡ cụ thể như sau: Tường phía đông ngăn giữa gian bán hàng và khu ở xây bằng gạch ống, vữa xi măng, loại tường 10, kích thước (6 x 2,1)m, bị phá dỡ hoàn toàn; tường phía nam giáp trực đường vào thôn Ph xây bằng gạch ống, vữa xi măng, loại tường 10, kích thước (1,35 x 2,1)m bị phá dỡ hoàn toàn; phần tường bếp xây bằng gạch đặc, vữa xi măng, loại tường 10, kích thước (0,75 x 0,68)m bị phá dỡ hoàn toàn; tấm đá granite kích thước (1,65 x 0,64 x 0,018)m, bị phá dỡ kích thước (0,90 x 0,64 x 0,018)m; tường khu phòng ở được xây bằng gạch ống, vữa xi măng, loại tường 10, bị phá dỡ gồm 01 bức tường phía trước 2 gian phòng ngủ có kích thước: Dài 4,6m, cao 2,3m; 01 bức tường phía trước gian phòng làm nhà vệ sinh có kích thước: Dài 2,4m, cao 2,3m; 04 bức tường ngăn giữa 03 gian phòng ngủ và vệ sinh có kích thước (1,85 x 2,3)m.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 41/KL-ĐG ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận giá trị thiệt hại của tài sản trưng cầu định giá như sau: “Tổng giá trị thiệt hại của tài sản trưng cầu định giá tại thời điểm định giá là: 12.795.000đ”.

Bản Cáo trạng số 194/CT-VKSYP ngày 30/11/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M về tội “Huỷ hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Nguyễn Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: T là thành viên của dòng họ Nguyễn Văn ở thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có khu mộ tổ nằm ở thôn P, xã Đ, huyện Y. Từ năm 2011, gia đình anh Lê Văn L ở thôn Ph, xã Đ tự ý xây dựng lán để ở và bán hàng trên diện tích đất công ở thôn Ph, ở phía trước lối vào mộ tổ dòng họ Nguyễn Văn. Đến năm 2016, gia đình anh L tiếp tục xây thêm phòng ở, phòng vệ sinh, khu bếp lán lối đi vào khu mộ, khi gia đình anh L xây dựng đại diện dòng họ Nguyễn Văn đến yêu cầu gia đình anh L tháo dỡ phần công trình vi phạm trả lại sự trong sạch tránh ảnh hưởng yếu tố tâm linh và thông thoáng lối vào khu mộ tổ dòng họ nhưng gia đình anh L không tháo dỡ.

Theo thông lệ, tối ngày 13/12/2017 (âm lịch) tức ngày 29/01/2018 (dương lịch) thì họ Nguyễn Văn họp họ tại nhà ông Nguyễn Trường S (trưởng họ) và T có tham gia. Quá trình họp họ, T có nghe thấy các cụ cao tuổi nói về việc đã gửi đơn đến UBND xã Đ đề nghị tháo dỡ công trình gia đình anh L xây dựng trước khu mộ tổ Nguyễn Văn nhưng chưa được UBND xã giải quyết nên họ đã đưa ra quan điểm là ngày 15/12/2017 âm lịch (tức ngày 31/01/2018 dương lịch) nếu gia đình anh L không tự tháo dỡ thì những người trong họ sẽ tiến hành tháo dỡ, tuy nhiên không phân công nhiệm vụ cụ thể cũng như cách làm của từng người.

Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, T cùng một số người của dòng họ Nguyễn Văn đi đến trước cửa lán nhà anh L. Một số người lớn tuổi đại diện dòng họ vào nói chuyện với anh L, đề nghị anh L tự tháo dỡ các công trình phòng ở, phòng vệ

sinh xây dựng ở trước lối vào mộ tổ của dòng họ Nguyễn Văn. Tuy nhiên, anh L không đồng ý tháo dỡ và còn có thái độ thách đố. Thấy vậy, T có cùng một số người của dòng họ Nguyễn Văn gồm Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và sau đó có Nguyễn Văn M bức xúc, tự ý cùng nhau đập phá tường, nền nhà và tháo dỡ phần công trình nằm trên lối vào khu mộ gồm: Phòng ở, phòng vệ sinh, phòng bếp của gia đình anh L. T dùng búa tạ đập phá tường, di chuyển đồ đạc của gia đình anh L từ trong phòng ra ngoài lán. Khi mọi người tháo các tấm tôn trên mái xuống thì T gọi điện thuê ông Bùi Trọng V đến hàn xì cắt khung đỡ mái xuống, T trả công 200.000đ. Sau khi mọi người trong họ tháo dỡ phần công trình nhà anh L trên đường vào khu mộ tổ xong thì T cùng mọi người trong họ đi tảo mộ và ra về. T không biết chiếc búa tạ của ai. Sau khi đập phá tường xong thì T để lại hiện trường, không biết ai cầm. Sau đó, T đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L. Khi tháo dỡ xong, họ có gọi 3 xe cát để tân lồi vào khu mộ nên khi về anh S có thanh toán luôn cả 200.000đ T trả cho ông V, T cũng không nói cụ thể đó là tiền thuê ông V dỡ mái.

Nguyễn Văn Nh thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Nh là thành niên của dòng họ Nguyễn Văn ở thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, Nh có cầm theo một chiếc cuốc cùng một số người của dòng họ đi tảo mộ, khi đi đến trước cửa lán nhà anh L đề nghị anh L tự tháo dỡ các công trình phòng ở, phòng vệ sinh, phòng bếp xây dựng ở trước lối vào mộ tổ của dòng họ nhưng anh L không đồng ý. Nh đã dùng cuốc phá tường ngăn phòng ở, tháo dỡ gác xếp trong phòng ở, trèo lên mái tôn tháo các tấm tôn chuyển xuống dưới, di chuyển đồ đạc trong phòng ở ra ngoài hiên quán nhà anh L. Cuốc là do Nh mang đi, sau khi sử dụng phá tường thì cuốc bị gãy nên Nh vứt tại chỗ không mang về. Sau đó, Nh đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Nguyễn Văn D thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, D có dùng xà beng và búa tạ đập phá tường bao phía ngoài phòng vệ sinh, tường ngăn các phòng, tháo chiếc giường ngủ di chuyển ra cửa lán, đồng thời cắt, tháo các dây điện trong nhà anh L phần xây dựng trên lối vào khu mộ tổ. Chiếc xà beng, búa tạ D thấy ở khu vực trước mộ tổ, không biết của ai. Sau khi phá dỡ xong lán nhà anh L thì D vứt tại chỗ, không mang về. D đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Nguyễn Văn M thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: M không biết nội dung cuộc họp của họ. Ngày 30/01/2018 M đi làm ca đêm, đến khoảng hơn 9 giờ ngày 31/01/2018, trên đường về nhà khi đi qua khu vực mộ tổ của dòng họ Nguyễn Văn thì thấy mọi người trong họ đang di chuyển đồ đạc ra ngoài lán. Thấy vậy M có dùng búa tạ đập phá tường nhà vệ sinh, tường ngăn phòng bếp, dọn dẹp gạch vỡ ra ngoài cửa lán. M không biết chiếc búa tạ của ai vì thấy ở khu vực trước mộ tổ. Sau khi đập tường nhà anh L xong, M để chiếc búa tạ ở đó, không mang về. M đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Nguyễn Ngọc H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018 Nguyễn Ngọc H có dùng búa tạ và xà beng phá tường ngăn giữa quán bia và khu trước mộ tổ, phá nền phòng ở, phòng vệ sinh, tháo dỡ di chuyển đồ đạc trong nhà ra ngoài cửa lán. H không biết chiếc búa tạ, xà beng của ai vì thấy ở khu vực trước mộ tổ. Sau đó H để tại chỗ không mang về. H đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Nguyễn Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, B có mang theo xẻng khi đi tảo mộ nhưng khi cùng mọi người trong họ phá dỡ công trình lán chiếm của nhà anh L thì không dùng đến mà vứt ở rìa đường. B có dùng búa đập phá tường bao phía ngoài phòng vệ sinh, di chuyển đồ đạc giường chiếu, təc nước trên nhà vệ sinh ra ngoài cửa lán nhà anh L. B không biết chiếc búa tạ của ai vì thấy ở khu vực trước mộ tổ nên lấy để đập phá tường. Sau khi đập xong B để chiếc búa chỗ không mang về. B đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Nguyễn Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo và lời khai của T tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, T dùng búa tạ phá tường phòng vệ sinh, tường ngăn giữa phòng ở và phòng vệ sinh, dùng xà beng phá nền phòng vệ sinh giữa lối đi vào cổng mộ tổ, trèo lên mái tôn tháo dỡ đưa các tấm tôn xuống dưới, dỡ vì kèo xà gồ khung đỡ mái di chuyển ra cửa lán. T không biết chiếc búa tạ của ai vì thấy ở khu vực trước mộ tổ. Sau khi đập tường nhà anh L xong, T để chiếc búa tại chỗ không mang về. T đã tự nguyện đóng góp tiền để bồi thường cho gia đình anh L.

Chị Cao Thị H-Người bị hại trình bày: Dòng họ Nguyễn Văn ở thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có khu mộ tổ nằm ở thôn Ph, xã Đ. Từ năm 1994 khu vực đó là ruộng rau của gia đình chồng chị bị thu hồi, chị và gia đình chồng đã tận thung vũng. Đến năm 2011, vợ chồng chị đã xây dựng lán đề bán hàng trên diện tích đất công ở thôn Ph, ở phía trước lối vào mộ tổ dòng họ Nguyễn Văn. Đó là đất công, gia đình chị không xin phép chính quyền. Đến năm 2016, gia đình chị tiếp tục xây thêm phòng ở, phòng vệ sinh, khu bếp trên lối vào khu mộ thì dòng họ Nguyễn Văn có ý kiến phản đối còn UBND xã Đ không có ý kiến gì. Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và sau đó có Nguyễn Văn M cùng một số người của dòng họ Nguyễn Văn đã tự ý dùng cuốc, búa tạ, xà beng đập phá, tháo dỡ tường lán của gia đình chị gây hư hỏng lán của gia đình. Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị. Trước đây khi làm việc với CQĐT chị có đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nhưng nay chị đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Theo thông báo của UBND xã Đ sẽ cưỡng chế tháo dỡ toàn bộ công trình của gia đình chị chậm nhất là ngày 31/12/2018.

Anh Lê Văn L - Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại Cơ quan điều tra (CQĐT) có trong hồ sơ thể hiện: Dòng họ Nguyễn Văn ở thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có khu mộ tổ nằm ở thôn Ph, xã Đ. Từ năm 2011, gia đình

anh L đã xây dựng lán để bán hàng trên diện tích đất công ở thôn Ph, ở phía trước lối vào mộ tổ dòng họ Nguyễn Văn. Đó là đất công, gia đình anh không xin phép chính quyền nhưng năm 2016, gia đình anh L tiếp tục xây thêm phòng ở, phòng vệ sinh, khu bếp, có bớt lại diện tích 2m từ cổng vào khu mộ tổ ra đến đường làng thôn Ph. Sau khi gia đình anh L xây dựng công trình vào năm 2016 và đưa vào sử dụng, đại diện dòng họ Nguyễn Văn có đến yêu cầu gia đình anh L tháo dỡ công trình vi phạm, trả lại thông thoáng lối đi vào khu mộ tổ dòng họ nhưng anh L không tháo dỡ vì gia đình anh không có chỗ ở. Ngày 20/02/2017, UBND xã Đ đã lập biên bản đình chỉ việc xây dựng trái phép trên đất công của gia đình anh L và yêu cầu gia đình anh tháo tự tháo dỡ. Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và sau đó có Nguyễn Văn M cùng một số người của dòng họ Nguyễn Văn đã tự ý dùng cuốc, búa tạ, xà beng đập phá, tháo dỡ tường lán của gia đình anh L gây hư hỏng lán của gia đình anh L. Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh L. Anh L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định: Khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng cuốc, búa tạ, xà beng đập phá, tháo dỡ tường, lán xây dựng trái phép của gia đình anh Lê Văn L và chị Cao Thị H ở thôn Ph, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh gây hư hỏng lán của gia đình anh L, chị H với giá trị tài sản bị hư hỏng là 12.795.000đ nên đã giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M đều phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị HĐXX

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm b, s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M mỗi bị cáo từ 06-08 tháng tù nhưng đều cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo từ 12-16 tháng.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Chị H cho rằng ngoài hủy hoại tài sản các bị cáo còn xâm phạm nơi ở.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với ý kiến người bị hại và cho rằng các bị cáo tháo dỡ lán nơi gia đình chị H bán hàng và ở, đó là công trình xây dựng trái phép trên đất công theo quy định buộc phải tháo dỡ. Tuy nhiên các bị cáo không có thẩm quyền nên các bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Chị H không tranh luận thêm và có ý kiến gì sẽ xem xét làm đơn sau.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 08 giờ ngày 31/01/2018, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và hơn 9 giờ thì có thêm Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng cuốc, búa tạ, xà beng đập phá, tháo dỡ phần phòng ngủ, nhà bếp, nhà vệ sinh, lán xây dựng trái phép của gia đình anh Lê Văn L và chị Cao Thị H trên lối đi vào khu mộ dòng họ Nguyễn Văn gây hư hỏng tài sản trị giá là 12.795.000đ. Do vậy, đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo đều phạm tội “Hủy hoại tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo lần đầu phạm tội, giá trị tài sản các bị cáo hủy hoại là 12.795.000đ nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào Khoản 1 Điều 178 BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo đều tiếp nhận ý chí của nhau và cùng thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên trong khi thực hiện hành vi phạm tội T là người tích cực hơn, còn T (con Tiến), B (em trai D) và M đến sau và thực hiện ít tích cực hơn nên cần có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi do phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì. Nay phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả, anh L (người bị hại) có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Riêng T và H bố, mẹ được tặng Huân, Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS và công trình của gia đình anh L xây dựng trái phép, lấn chiếm đất công và hành lang lưới điện cao thế, UBND xã Đ đã yêu cầu tự tháo dỡ nhưng chưa tháo dỡ nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS nên cho các bị cáo cải tạo tại địa phương; riêng T, B và M áp

dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

*Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã tự giải quyết xong, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận sự tự nguyện đó.

Liên quan trong vụ án có Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn Ng, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Thị L có tham gia dọn dẹp, di chuyển đồ đạc, vật dụng, tài sản bị đập phá, tháo dỡ của gia đình anh L từ trong lán ra ngoài cửa lán, giúp sức cho các bị cáo nhưng xét thấy hành vi của mỗi người là do bột phát, không trực tiếp thực hiện việc hủy hoại tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không xử lý hình sự mà ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X, Ng, T, S, Tr và L là phù hợp.

Đối với Bùi Trọng V là người tháo dỡ lán nhưng ông V không biết động cơ, mục đích tháo dỡ lán của các bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không xử lý đối với ông V là phù hợp.

Đối với các dụng cụ như cuốc, búa tạ, xà beng.. các bị cáo dùng đập phá, tháo dỡ tường, lán nhà anh L, các bị cáo khai sau khi sử dụng vẫn để ở khu vực trước khu mộ tổ, không biết ai cầm nên CQĐT không có cơ sở truy tìm.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang T và Nguyễn Văn M đều phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1.Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm b, s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Phạt: Nguyễn Văn T 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn D và Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo T, Nh, D và H cho UBND xã Đ, huyện Y nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự (LTHAHS). Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của LTHAHS 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

2.Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm b, s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS: **Phạt:** Nguyễn Quang T, Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn M mỗi bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn).

***Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của anh Lê Văn L và chị Cao Thị H.

***Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS): Văn T, Nh, D, H, B, Quang T và M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, Chị H có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện.
- Những người TGTT.
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

